



POI (PROGRAMME OF INQUIRY) 2026 - 2027

TỔNG QUAN CHƯƠNG TRÌNH HỌC (POI) – NĂM HỌC 2026 – 2027



Chương trình học tích hợp (POI) này phản ánh sự cân bằng theo chiều ngang và sự liên kết theo chiều dọc giữa ba nhóm tuổi: Discovery Studio (3–4 tuổi), Connection Studio (4–5 tuổi), và Biomes Studio (5–6 tuổi). Kế hoạch học tập tôn trọng các giai đoạn phát triển, đảm bảo tính toàn vẹn của chương trình Tú tài quốc tế bậc Tiểu học (IB PYP), đồng thời mang đến những trải nghiệm học tập ý nghĩa, dựa trên điều trẻ quan tâm và phù hợp với sáu chủ đề liên ngành.

This POI reflects a horizontally balanced and vertically articulated framework across the three age groups: Discovery Studio (3–4Y), Connection Studio (4–5Y), and Biomes Studio (5–6Y). It honors developmental stages, maintains IB PYP fidelity, and provides meaningful, inquiry-based experiences aligned with the six transdisciplinary themes.

DISCOVERY STUDIO (3 - 4 YEARS)	TERM 1	TERM 2	TERM 3	TERM 4
	WHERE WE ARE IN PLACE AND TIME KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN CHÚNG TA ĐANG SỐNG An inquiry into orientation in place and time; personal histories; homes and journeys; the discoveries, explorations and migrations of humankind; the relationships between and the interconnectedness of individuals and civilizations, from local and global perspectives. Nghiên cứu về định hướng không gian và thời gian; những câu chuyện/ lịch sử của cá nhân; những khám phá, thám hiểm và di cư của loài người; các mối quan hệ giữa và sự kết nối lẫn nhau của các cá nhân và các nền văn minh, nhìn từ quan điểm địa phương và toàn cầu. Central idea – Ý tưởng chính: Changes in space affect how we connect and create a sense of belonging to a place. Sự thay đổi của không gian ảnh hưởng đến cách chúng ta kết nối và tạo nên cảm giác thuộc về một nơi. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Form - Hình thái Connection - Kết nối Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Space - Không gian Change - Thay đổi Community - Giao tiếp Connection - Kết nối Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. The transformation of familiar and new spaces Sự thay đổi của những không gian quen thuộc và mới 2. How people connect and co-create a space Cách con người kết nối và cùng tạo nên một không gian. 3. Cultural imprints within a space that evolve over time. Những dấu ấn văn hóa thay đổi trong không gian theo thời gian ATL (Approaches to Learning) & Sub-skills - Kỹ năng: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp Learner Profile - Hồ sơ người học: Communicators - Người giao tiếp Open-minded - Người cởi mở Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Language - Ngôn ngữ PSPE - Giáo dục thể chất Science - Khoa học Arts - Nghệ thuật	WHO WE ARE CHÚNG TA LÀ AI An inquiry into the nature of the self; beliefs and values; personal, physical, mental, social and spiritual health; human relationships including families, friends, communities and cultures; rights and responsibilities; what it means to be human. Nghiên cứu về bản chất của bản thân; niềm tin và giá trị; sức khỏe cá nhân, thể chất, tinh thần, xã hội và tâm linh; các mối quan hệ của con người bao gồm gia đình, bạn bè, "nhà" và những chuyến hành trình; cộng đồng và các nền văn hóa; quyền hạn và trách nhiệm và những ý nghĩa mà các mối quan hệ đó tạo ra cho con người. Central idea – Ý tưởng chính: Each person's identity is shaped by unique characteristics and relationships with others. Bản sắc của mỗi người được hình thành qua những đặc điểm riêng và các mối quan hệ với người khác. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Perspective - Quan điểm Responsibility - Trách nhiệm Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Identity - Bản sắc Relationships - Trách nhiệm Emotions - Cảm xúc Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. What shapes an individual's identity. Những điều tạo nên bản sắc của mỗi người. 2. How relationships form and change Các mối quan hệ hình thành và thay đổi như thế nào 3. How we show care and a sense of belonging to a community. Cách chúng ta thể hiện sự quan tâm và thuộc về một cộng đồng ATL & Sub-skills - Kỹ năng: ATL: Social skills - Kỹ năng xã hội ATL: Self-management Skills - Kỹ năng tự quản lý Learner Profile - Hồ sơ người học: Caring - Quan tâm Inquirers - Ham học hỏi Reflective - Phản tư Transdisciplinary subjects - Kiến thức liên ngành: Social Studies - Kỹ năng xã hội Self-management Skills - Kỹ năng tự quản lý	HOW WE EXPRESS OURSELVES CÁCH CHÚNG TA DIỄN ĐẠT BẢN THÂN An inquiry into the ways in which we discover and express ideas, feelings, nature, culture, beliefs and values; our appreciation of the aesthetic. Nghiên cứu về cách chúng ta khám phá và thể hiện ý tưởng, cảm xúc, cái tôi, văn hóa, niềm tin và giá trị; cách chúng ta trân trọng cái đẹp và sự thẩm mỹ. Central idea – Ý tưởng chính: Humans use music, movement, and language to express and share ideas and emotions. Con người sử dụng âm nhạc, vận động và ngôn ngữ để thể hiện và chia sẻ ý tưởng, cảm xúc. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Function – Chức năng Perspective - Quan điểm Community - Giao tiếp Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Expression - Biểu đạt Movement - Chuyển động Rhythm - Nhịp điệu Storytelling - Kể chuyện Language - Ngôn ngữ Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. How music and movement help us express emotions Cách âm nhạc và vận động giúp chúng ta thể hiện cảm xúc 2. How stories and language help us share ideas Cách câu chuyện và ngôn ngữ giúp chúng ta chia sẻ ý tưởng 3. The different ways each person chooses to express themselves Những cách khác nhau mà mỗi người lựa chọn để thể hiện bản thân ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Self-management Skills - Kỹ năng tự quản lý Learner Profile - Hồ sơ người học: Risk - takers – Chấp nhận rủi ro Balanced – Cân bằng Transdisciplinary subjects - Kiến thức liên ngành: PSPE - Giáo dục Cá nhân, Xã hội và Thể chất Language – Ngôn ngữ	SHARING THE PLANET CÙNG SẼ CHIA ĐỊA CẦU An inquiry into rights and responsibilities in the struggle to share finite resources with other people and with other living things; communities and the relationships within and between them; access to equal opportunities; peace and conflict resolution. Nghiên cứu về quyền và trách nhiệm trong việc chia sẻ tài nguyên hữu hạn với người khác và với các sinh vật sống khác; các cộng đồng và những mối quan hệ bên trong và giữa chúng; sự bình đẳng trong khả năng tiếp cận các cơ hội; hòa bình và giải quyết xung đột. Central idea – Ý tưởng chính: The relationship between humans and nature affects environmental balance and requires each individual to take responsibility for protecting the planet. Mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên ảnh hưởng đến sự cân bằng của môi trường và đòi hỏi mỗi người có trách nhiệm trong việc bảo vệ hành tinh. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Connection - Kết nối Causation - Nguyên nhân Responsibility - Trách nhiệm Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Environment - Môi trường Interdependence - Sự phụ thuộc lẫn nhau Impact - Tác động Action - Hành động Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. The relationship between humans and nature Mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên. 2. Human impact on the environment Tác động của con người đối với môi trường. 3. Responsibilities and actions of individuals and communities in protecting the environment Trách nhiệm và hành động của cá nhân và cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường. ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Research - Kỹ năng nghiên cứu ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Thinking - Kỹ năng tư duy ATL: Social skills - Kỹ năng xã hội ATL: Self-management skills - Kỹ năng tự quản lý Learner Profile - Hồ sơ người học: Thinkers - Tư duy Caring - Quan tâm Principled - Có nguyên tắc Transdisciplinary subjects - Kiến thức liên ngành: Science - Khoa học Social Studies - Nghiên cứu xã hội

CONNECTION STUDIO (4 - 5 YEARS)	TERM 1	TERM 2	TERM 3	TERM 4
	WHERE WE ARE IN PLACE AND TIME KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN CHÚNG TA ĐANG SỐNG An inquiry into orientation in place and time; personal histories; homes and journeys; the discoveries, explorations and migrations of humankind; the relationships between and the interconnectedness of individuals and civilizations, from local and global perspectives. Nghiên cứu về định hướng không gian và thời gian; những câu chuyện/ lịch sử của cá nhân; những khám phá, thám hiểm và di cư của loài người; các mối quan hệ giữa và sự kết nối lẫn nhau của các cá nhân và các nền văn minh, nhìn từ quan điểm địa phương và toàn cầu. Central idea – Ý tưởng chính: Like a seed with its own root and identity, through the influence of the environment, we grow up and bloom to be stronger. Sự di chuyển trong không gian và thời gian mở rộng góc nhìn của trẻ về thế giới. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Change - Thay đổi Connection - Kết nối Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Change - Thay đổi Communication - Giao tiếp Comparison - Kết nối so sánh Image - Hình ảnh Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Childhood and personal identity. Sự thay đổi của thời gian khi di chuyển giữa các địa điểm. 2. The best version of oneself. Các hình thức di chuyển và sự thay đổi địa lý trong hành trình du lịch. 3. Natural conditions and their impact on cultures and communities. Những góc nhìn và trải nghiệm mới của trẻ khi khám phá thế giới. ATL & Sub-skills - Kỹ năng: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Social skills - Kỹ năng xã hội Kỹ năng trao đổi thông tin, phát triển các mối quan hệ Learner Profile - Hồ sơ người học: Inquirers - Người học tìm hiểu Open - minded - Người học cởi mở Reflective - Người học biết suy ngẫm Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Math - Toán Social studies – Khoa học xã hội Language - Ngôn ngữ	WHO WE ARE CHÚNG TA LÀ AI An inquiry into the nature of the self; beliefs and values; personal, physical, mental, social and spiritual health; human relationships including families, friends, communities and cultures; rights and responsibilities; what it means to be human. Nghiên cứu về bản chất của bản thân; niềm tin và giá trị; sức khỏe cá nhân, thể chất, tinh thần, xã hội và tâm linh; các mối quan hệ của con người bao gồm gia đình, bạn bè, “nhà” và những chuyển hành trình; cộng đồng và các nền văn hóa; quyền hạn và trách nhiệm và những ý nghĩa mà các mối quan hệ đó tạo ra cho con người. Central idea – Ý tưởng chính: By understanding our own value and respecting differences, we can better recognize our responsibilities and collaborate more effectively. Hiểu về bản thân giúp trẻ nhận ra mình là ai, mình có thể làm gì và mình muốn trở thành người như thế nào. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Perspective - Quan điểm Responsibility - Trách nhiệm Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Values - Giá trị Creation - Sáng tạo Teamwork - Làm việc nhóm Wellbeing - Sức khỏe Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Each person has their own values and beliefs, which create diversity in the community. Những điều tạo nên để tôi trở nên đặc biệt. 2. Understanding and respecting differences helps us recognize our roles and responsibilities. Khả năng và những điều tôi có thể làm. 3. When we know how to collaborate, we can create positive change together. Người tôi muốn trở thành. ATL & Sub-skills - Kỹ năng: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Thinking skills - Kỹ năng tư duy Kỹ năng tư duy phản biện và kỹ năng tư duy sáng tạo Learner Profile - Hồ sơ người học: Inquirer – Người học tìm hiểu Communicator - Người học giao tiếp Reflective - Người học biết suy ngẫm Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Math - Toán Arts - Nghệ thuật PSPE - Giáo dục Cá nhân, Xã hội và Thể chất	HOW WE EXPRESS OURSELVES CÁCH CHÚNG TA DIỄN ĐẠT BẢN THÂN An inquiry into the ways in which we discover and express ideas, feelings, nature, culture, beliefs and values; our appreciation of the aesthetic. Nghiên cứu về cách chúng ta khám phá và thể hiện ý tưởng, cảm xúc, cái tôi, văn hóa, niềm tin và giá trị; cách chúng ta trân trọng cái đẹp và sự thẩm mỹ. Central idea – Ý tưởng chính: We express ourselves by reimagining spaces through creativity, collaboration through varied perspectives, and different forms of art. Mỗi người có những cách riêng để thể hiện bản sắc, cảm xúc và những điều mình trân trọng. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Funtion - Chức năng Connection - Kết nối Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Discovery - Khám phá History - Lịch sử Image - Hình ảnh Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Investigating architectural spaces in the school and classroom and developing design ideas. Những đặc điểm làm nên bản sắc riêng của mỗi người. 2. Experimenting with materials and combining different forms of art to creatively reimagine learning spaces. Những cách chúng ta thể hiện cảm xúc và suy nghĩ. 3. Appreciating differences and recognizing how beauty and diversity help us connect and deepen understanding. Những điều chúng ta trân trọng từ gia đình văn hóa và truyền thống. ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Social skills - Kỹ năng xã hội ATL: Self-management skills - Kỹ năng tự quản lý Kỹ năng trao đổi thông tin, phát triển tình cảm xã hội Learner Profile - Hồ sơ người học: Open - minded - Người học cởi mở Reflective - Người học phản tư Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Science - Khoa học Language – Ngôn ngữ	SHARING THE PLANET CÙNG SẺ CHIA ĐỊA CẦU An inquiry into rights and responsibilities in the struggle to share finite resources with other people and with other living things; communities and the relationships within and between them; access to equal opportunities; peace and conflict resolution. Nghiên cứu về quyền và trách nhiệm trong việc chia sẻ tài nguyên hữu hạn với người khác và với các sinh vật sống khác; các cộng đồng và những mối quan hệ bên trong và giữa chúng; sự bình đẳng trong khả năng tiếp cận các cơ hội; hòa bình và giải quyết xung đột. Central idea – Ý tưởng chính: Exploring and sharing cultural and historical values helps us understand ourselves and live responsibly in a diverse world. Trái đất là ngôi nhà chung Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Responsibility - Trách nhiệm Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Resources - Tài nguyên Environment - Môi trường Space - Không gian Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Cultural and historical values in our community, where we grew up (symbols, food, festivals, stories...) Cây cối, con vật và con người cùng sống chung và phụ thuộc vào môi trường. 2. Ways we represent and share those values Những việc chúng ta làm có thể giúp môi trường xanh, sạch và tốt đẹp hơn. 3. How understanding diversity helps us live together more peacefully Mỗi người đều có thể lựa chọn và hành động để chăm sóc ngôi nhà chung. ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Social skills - Kỹ năng xã hội Kĩ năng hợp tác, kĩ năng trao đổi thông tin. Learner Profile - Hồ sơ người học: Inquirer – Người học tìm hiểu Thinkers - Người học tư duy Caring – Người học quan tâm Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Science - Khoa học Arts – Nghệ thuật

BIOMES STUDIO (5 - 6 YEARS)	TERM 1.1	TERM 1.2	TERM 2.1	TERM 2.2	TERM 3	TERM 4
	WHERE WE ARE IN PLACE AND TIME KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN CHÚNG TA ĐANG SỐNG An inquiry into orientation in place and time; personal histories; homes and journeys; the discoveries, explorations and migrations of humankind; the relationships between and the interconnectedness of individuals and civilizations, from local and global perspectives. Nghiên cứu về định hướng không gian và thời gian; những câu chuyện/ lịch sử của cá nhân; những khám phá, thám hiểm và di cư của loài người; các mối quan hệ giữa và sự kết nối lẫn nhau của các cá nhân và các nền văn minh, nhìn từ quan điểm địa phương và toàn cầu. Central idea – Ý tưởng chính: Change helps us grow and understand the world around us. Sự thay đổi giúp chúng ta lớn lên và hiểu thêm về thế giới xung quanh. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Change – Thay đổi Connection - Kết nối Additional concepts – Khái niệm bổ sung: History – Lịch sử Transformation - Chuyển đổi Development - Phát triển Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Change is a constant process in nature and human life. Trẻ khám phá những thay đổi trong tự nhiên, con người và xã hội. 2. How change shapes values, needs, and ways of living. Trẻ tìm hiểu cách sự thay đổi ảnh hưởng đến nhu cầu, thói quen và niềm tin. 3. How changes inspire creativity and new possibilities. Trẻ khám phá cách sự thay đổi gợi mở ý tưởng mới, khả năng sáng tạo. ATL & Sub-skills - Kỹ năng: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Social skills - Kỹ năng xã hội Learner Profile - Hồ sơ người học: Inquirers - Ham học hỏi Communicators - Biết giao tiếp Caring - Tử tế Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: PSPE - Giáo dục thể chất Math - Toán Language - Ngôn ngữ	WHO WE ARE CHÚNG TA LÀ AI An inquiry into the nature of the self; beliefs and values; personal, physical, mental, social and spiritual health; human relationships including families, friends, communities and cultures; rights and responsibilities; what it means to be human. Nghiên cứu về bản chất của bản thân; niềm tin và giá trị; sức khỏe cá nhân, thể chất, tinh thần, xã hội và tâm linh; các mối quan hệ của con người bao gồm gia đình, bạn bè, “nhà” và những chuyến hành trình; cộng đồng và các nền văn hóa; quyền hạn và trách nhiệm và những ý nghĩa mà các mối quan hệ đó tạo ra cho con người. Central idea – Ý tưởng chính: Through our hands, we discover ourselves and build relationships with the world around us. Qua đôi bàn tay, chúng ta khám phá bản thân và xây dựng các mối quan hệ với thế giới xung quanh. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Form - Hình thức Responsibility - Trách nhiệm Function - Vận hành Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Exploration - Khám phá Values - Giá trị Identity - Bản sắc Cooperation - Sự hợp tác Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Hands as a representation of identity and uniqueness Đôi bàn tay như hình ảnh đại diện cho bản sắc và nét riêng của mỗi người 2. The role of hands in building relationships with others Vai trò của bàn tay trong việc xây dựng các mối quan hệ với người khác 3. The meaning and symbolism of hands in culture and community Ý nghĩa và hình ảnh biểu tượng của bàn tay trong văn hóa và cộng đồng ATL & Sub-skills - Kỹ năng: ATL: Thinking skills - Kỹ năng tư duy ATL: Research skills - Kỹ năng nghiên cứu Learner Profile - Hồ sơ người học: Knowledgeable - Có hiểu biết Communicators - Biết giao tiếp Inquirers - Ham học hỏi Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Social studies - Khoa học xã hội Arts - Nghệ thuật	HOW WE EXPRESS OURSELVES CÁCH CHÚNG TA DIỄN ĐẠT BẢN THÂN An inquiry into the ways in which we discover and express ideas, feelings, nature, culture, beliefs and values; the ways in which we reflect on, extend and enjoy our creativity; our appreciation of the aesthetic. Nghiên cứu về cách chúng ta khám phá và thể hiện ý tưởng, cảm xúc, cái tôi, văn hóa, niềm tin và giá trị; những cách mà chúng ta suy ngẫm, mở rộng và tận hưởng sự sáng tạo của mình; cách chúng ta trân trọng cái đẹp và thẩm mỹ. Central idea – Ý tưởng chính: The language of visual art holds the power to inspire and advocate for environmental protection. Ngôn ngữ nghệ thuật tạo truyền để vận động bảo vệ môi trường. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Function - Chức năng Change - Thay đổi Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Structure - Cấu trúc Choice - Lựa chọn Imagination - Trí tưởng tượng Techniques - Kỹ thuật Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Representations of water environments through individual experiences Hình ảnh môi trường nước trong trải nghiệm của mỗi người 2. How our personal choices contribute to environmental protection Lựa chọn của mỗi chúng ta góp phần bảo vệ môi trường. 3. Each of us as a “clean water droplet” - together forming the power of the ocean Mỗi chúng ta là một giọt nước trong lành, khi gắn kết tạo thành sức mạnh đại dương. ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Communication skills - Kỹ năng giao tiếp ATL: Social skills - Kỹ năng xã hội Learner Profile - Hồ sơ người học Inquirers - Ham học hỏi Thinkers - Biết tư duy Communicators - Biết giao tiếp Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Arts - Nghệ thuật Math - Toán Language - Ngôn ngữ PSPE - Giáo dục thể chất	HOW WE ORGANIZE OURSELVES CÁCH CHÚNG TA QUẢN LÝ BẢN THÂN An inquiry into the interconnectedness of human-made systems and communities; the structure and function of organizations; societal decision-making; economic activities and their impact on humankind and the environment. Nghiên cứu về tính liên kết của các hệ thống và cộng đồng do con người tạo ra; cơ cấu và chức năng của các tổ chức; cách chúng ta ra quyết định mang tính xã hội; các hoạt động kinh tế và tác động của chúng đối với con người và môi trường. Central idea – Ý tưởng chính: We can grow every day when we understand and care for our feelings, thoughts, and actions. Chúng ta phát triển mỗi ngày khi hiểu và biết chăm sóc cảm xúc, suy nghĩ và hành động của bản thân. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Connection - Kết nối Responsibility - Trách nhiệm Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Values - Giá trị Development - Phát triển Choice - lựa chọn Initiative - Sự chủ động Opinion - Ý kiến Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Understanding our emotions, thoughts, and behaviors helps us make better choices. Quản lý bản thân bắt đầu từ việc hiểu rõ cảm xúc, suy nghĩ và hành vi của chính mình. 2. Setting goals and managing time helps us learn and grow every day. Biết sắp xếp thời gian, đặt mục tiêu rõ ràng giúp ta học tập và làm việc hiệu quả hơn. 3. Discipline and persistence help us build good habits and take responsibility. Kỷ luật và sự kiên trì là chìa khóa để duy trì thói quen tốt và chịu trách nhiệm với bản thân. ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Self-management skills - Kỹ năng quản lý bản thân - Organization – Kỹ năng tổ chức - Emotional regulation – Quản lý cảm xúc - Goal setting – Đặt mục tiêu - Reflection – Phản tư ATL: Thinking skills – Kỹ năng tư duy - Identifying problems – Xác định vấn đề Making responsible choices – Ra quyết định có trách nhiệm Learner Profile - Hồ sơ người học: Communicators - Biết giao tiếp Principled - Có nguyên tắc Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: PSPE - Giáo dục thể chất Science - Khoa học Math - Toán	HOW THE WORLD WORKS CÁCH THẾ GIỚI VẬN HÀNH An inquiry into the natural world and its laws; the interaction between the natural world (physical and biological) and human societies; how humans use their understanding of scientific principles; the impact of scientific and technological advances on society and on the environment. Nghiên cứu về thế giới tự nhiên và quy luật của nó; sự tương tác giữa thế giới tự nhiên (vật lý và sinh học) với xã hội loài người; cách con người sử dụng sự hiểu biết của mình về các nguyên tắc khoa học; tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ đối với xã hội và đối với môi trường. Central idea – Ý tưởng chính: Patterns and systems help us understand how the world works. Các quy luật và hệ thống giúp chúng ta hiểu cách thế giới vận hành. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Form – Hình thức Connection - Kết nối Function - Vận hành Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Cycles - Vòng tuần hoàn, chu trình Resource - Tài nguyên Sustainability - Sự bền vững Impact - Tác động Pattern - Họa tiết Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. Patterns we notice in the natural world Những quy luật và mô hình chúng ta quan sát được trong tự nhiên. 2. How parts work together within a system Các thành phần phối hợp với nhau như thế nào trong một hệ thống. 3. How we use patterns to predict and make sense of what happens. Chúng ta sử dụng quy luật để dự đoán và hiểu những điều xảy ra như thế nào. ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Research Skills – Kỹ năng nghiên cứu - Document – Ghi chép (quan sát, ghi nhận) - Discuss – Thảo luận - Interpret – Đọc hiểu thông tin Learner Profile - Hồ sơ người học: Caring - Tử tế Principled - Có nguyên tắc Inquirers - Ham học hỏi Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Science - Khoa học Arts - Nghệ thuật Math - Toán Language - Ngôn ngữ PSPE - Giáo dục thể chất	SHARING THE PLANET CÙNG SẺ CHIA ĐỊA CẦU An inquiry into rights and responsibilities in the struggle to share finite resources with other people and with other living things; communities and the relationships within and between them; access to equal opportunities; peace and conflict resolution. Nghiên cứu về quyền và trách nhiệm trong việc chia sẻ tài nguyên hữu hạn với người khác và với các sinh vật sống khác; các cộng đồng và những mối quan hệ bên trong và giữa chúng; sự bình đẳng trong khả năng tiếp cận các cơ hội; hòa bình và giải quyết xung đột. Central idea – Ý tưởng chính: By caring for other living things, we learn how to live together in a more balanced and respectful way. Khi biết quan tâm đến các sinh vật khác, chúng ta học cách sống hòa hợp và tôn trọng lẫn nhau. Specified concepts – Khái niệm cụ thể: Function - Chức năng Connection - Kết nối Responsibility - Trách nhiệm Additional concepts – Khái niệm bổ sung: Interdependence – Sự phụ thuộc lẫn nhau Conservation – Bảo tồn Sustainability – Phát triển bền vững Empathy - Sự thấu cảm Lines of inquiry – Dòng khám phá: 1. The different ways people interact with nature and other living beings. Cách con người tương tác với thiên nhiên và các sinh vật sống. 2. How we can take action to care for and protect living things. Chúng ta có thể làm gì để chăm sóc và bảo vệ các sinh vật sống. 3. The impact of our actions on the environment and living things. Tác động của hành động con người lên môi trường và các sinh vật khác. ATL & Sub-skills - Kỹ năng chính & phụ: ATL: Research Skills – Kỹ năng nghiên cứu - Observing carefully – Quan sát kỹ - Collecting information – Thu thập thông tin - Identifying relationships – Nhận diện mối quan hệ ATL: Self-Management Skills – Kỹ năng quản lý bản thân - Practicing empathy – Thể hiện sự thấu cảm - Taking initiative – Chủ động hành động - Making ethical decisions – Ra quyết định có đạo đức Learner Profile - Hồ sơ người học: Reflective - Người học biết suy ngẫm Knowledgeable - Người học có hiểu biết Caring - Người học tử tế Transdisciplinary subjects – Kiến thức liên ngành: Arts - Nghệ thuật Social studies - Khoa học xã hội Language - Ngôn ngữ Science - Khoa học